TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN Ô MÔN** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 87/2018/QĐST-HNGĐ	*Ô Môn, ngày 04 tháng 6 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 131/2018/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Thanh T**, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Khu vực Trường Tr, phường Trường L, quận Ô, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Khu vực Trường Tr, phường Trường L, quận Ô, thành phố Cần Thơ.

- Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 56, 57, 58 và 59 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Nguyễn Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị T và anh T thống nhất có một người con chung là Nguyễn Ngọc Bảo T, sinh ngày 03/7/2014 (nữ).

Chị T và anh T thống nhất giao cháu Bảo T cho anh T trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến trưởng thành. Chị T không cấp dưỡng nuôi con.

Chị T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung; không ai được quyền cản trở chị T thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con chung, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hay mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị T và anh T thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết vụ án khác.

- Về án phí: Chị T và anh T thống nhất chị T tự nguyện chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng), chuyển tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp theo biên lai thu số 001879 ngày 03/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ thành án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q.Ô Môn;
- UBND P.Trường L;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Oanh